

**PHỤ LỤC**

**Kết quả thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII**

Tại Kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Ban Kinh tế - Ngân sách được phân công thẩm tra 15 dự thảo Nghị quyết, trong đó: có 03 Nghị quyết quy phạm pháp luật và 12 Nghị quyết cá biệt. Cụ thể như sau:

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
1	<b>Dự thảo Nghị quyết về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh chỉ tiêu thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum</b>		Thông nhất
	Đối với Kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện “ <i>Tiểu dự án 2 - Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS và miền núi (Đầu tư hỗ trợ phát triển vùng dược liệu quý)</i> ”, đề nghị rà soát, đối chiếu các quy định, hướng dẫn của bộ ngành Trung ương và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đề xuất phân bổ cho phù hợp.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và đề xuất như sau: Tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, quy định phân bổ 100% tổng số vốn đầu tư phát triển của Tiểu dự án 2, Dự án 3 cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tuy nhiên, ngày 21 tháng 3 năm 2023 Bộ Y tế ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai nội dung Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (kèm theo Quyết định số 1486/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2023) hướng dẫn trên địa bàn tỉnh Kon Tum thực hiện 01 Trung tâm giống và Ủy ban nhân dân	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		<p>cấp tỉnh giao vốn thực hiện nội dung Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý cho Ủy ban nhân dân huyện nơi triển khai dự án.</p> <p>Để triển khai thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 3 đảm bảo theo quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế, tránh việc trình điều chỉnh kế hoạch vốn nhiều lần, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất chưa phân bổ chi tiết 5.800 triệu đồng kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn khẩn trương rà soát, hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh cho phù hợp với hướng dẫn của Bộ Y tế và các quy định có liên quan, làm cơ sở phân bổ chi tiết số vốn 5.800 triệu đồng nêu trên (có điều chỉnh các phụ lục liên quan của dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo).</p>	
	<p>Chỉ đạo các Sở, ngành và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu và nhiệm vụ các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định, đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng vốn, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đã đề ra.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ngành và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu và nhiệm vụ các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định, đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng vốn, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đã đề ra.</p>	
	<p>Tiếp tục rà soát số liệu đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ; đồng thời chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của thông tin, số liệu và các nội dung liên quan trong hồ sơ trình.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra, rà soát số liệu phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh chỉ tiêu thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo chặt chẽ,</p>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		đồng bộ. Đồng thời chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác về thông tin, số liệu và các nội dung liên quan trong hồ sơ trình.	
	Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.	
2	<b>Dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 sang năm 2023 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 chưa phân bổ chi tiết.</b>		Cơ bản thống nhất
	Theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 <sup>(1)</sup> , Luật đầu tư công năm 2019 <sup>(2)</sup> và các quy định, hướng dẫn có liên quan <sup>(3)</sup> , việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ 6.512 triệu đồng ngân sách địa phương ( <i>thuộc kế hoạch năm 2021 kéo dài thì thời gian thực hiện không quá 31 tháng 12 năm sau</i> ) là chưa đảm bảo theo quy định.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, chi đầu tư phát triển được chuyển nguồn sang năm sau. Do đó để bảo toàn nguồn vốn đầu tư phát triển của tỉnh thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện chuyển nguồn số vốn 6.512 triệu đồng để xử lý theo quy định ( <i>trong đó gồm 4.397 triệu đồng thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất chưa phân bổ chi tiết và 2.115 triệu đồng thuộc các dự án đã phân bổ chi tiết</i> ). - Đối với 4.397 triệu đồng thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất chưa phân bổ chi tiết: Hiện nay nguồn vốn đầu tư công hàng năm còn khó khăn, nhất là nguồn thu tiền sử dụng đất ( <i>trong 6 tháng đầu năm 2023, ngoài nguồn thu bán Khách sạn Đắk Bla thì các dự án khai thác quỹ đất hầu như chưa phát sinh số thu</i> ) nên nhiều dự án hiện ngân sách tỉnh chưa thể cân đối nguồn để triển khai thực hiện. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phân bổ đối với nguồn thu tiền sử dụng đất chưa phân bổ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển nguồn sang năm 2023 là 4.397 triệu đồng.	

<sup>1</sup> Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

<sup>2</sup> Khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019

<sup>3</sup> Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020; Văn bản số 15391/BTC-KBNN ngày 11/12/2018 của Kho bạc nhà nước về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2018 sang năm 2019 và các năm sau; Văn bản số 13579/BTC-KBNN ngày 23/12/2022 của Kho bạc nhà nước về hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2022 trên TABMIS.

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		<p>- Đối với số kế hoạch năm 2021 kéo dài còn lại 2.115 triệu đồng (<i>trong đó có 2.039 triệu đồng Ủy ban nhân dân tỉnh đã dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ</i>), hiện nay, qua rà soát quy định giữa Luật Đầu công, Luật Ngân sách Nhà nước và các Nghị định liên quan thì chưa có quy định cụ thể trình tự, thủ tục xử lý nguồn vốn này. Do đó, tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục rà soát các quy định, tham vấn ý kiến của các Bộ ngành Trung ương để trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng quy định tại kỳ họp tiếp theo.</p> <p>Từ nội dung đã báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện lại phương án phân bổ, theo đó giảm số kế hoạch đề nghị phân bổ còn lại là 105.275 triệu đồng (<i>tương ứng giảm số vốn là 2.039 triệu đồng thuộc dự án Đối ứng dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum</i>).</p>	
	<p>Đối với đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 đối với nguồn vốn đầu tư công ngân sách huyện là <b>56.639 triệu đồng</b> thuộc ngân sách của 10 huyện, thành phố. Đề nghị làm rõ các “nguyên nhân bất khả kháng” theo quy định tại Nghị định số 40/2020/NĐ-CP.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau:</b> Tương tự các dự án do cấp tỉnh quản lý, các dự án tại các huyện, thành phố rơi vào các trường hợp như: Năm cuối bố trí kế hoạch và năm 2023 không thực hiện bố trí (phù hợp với trường hợp được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ); các dự án thực hiện theo tiến độ nguồn thu, trong khi nguồn thu mới phát sinh vào thời điểm cuối năm, do đó, các dự án không đảm bảo khối lượng thực hiện để thanh toán.</p>	
	<p>Chỉ đạo các chủ đầu tư làm rõ trách nhiệm trong việc chậm giải ngân các nguồn vốn đã được cấp thẩm quyền bố trí, dẫn đến phải kéo dài thời gian giải ngân vốn, nhất là các dự án do cấp tỉnh quản lý<sup>(4)</sup>; khẩn</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các chủ đầu tư làm rõ trách nhiệm trong việc chậm giải ngân các nguồn vốn đã được cấp thẩm quyền bố trí, dẫn đến phải kéo dài thời gian giải ngân vốn, nhất là</p>	

<sup>4</sup> Nâng cấp Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Kon Tum lên 165 giường; Trung bày Bảo tàng ngoài trời; Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2020-2030 và định hướng đến năm 2050; Đối ứng dự án Hồ chứa nước Đăk Pokei (giai đoạn 1).

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	trương đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn được bố trí, tránh để xảy ra tình trạng phải kéo dài thời gian thực hiện khi không đảm bảo điều kiện và bị cắt vốn theo quy định.	các dự án do cấp tỉnh quản lý <sup>5</sup> ; đồng thời khẩn trương đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn được bố trí, tránh để xảy ra tình trạng phải kéo dài thời gian thực hiện khi không đảm bảo điều kiện và bị cắt vốn theo quy định.	
	Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị địa phương trong việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn đầu tư công đúng quy định, nhất là các dự án đầu tư từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị địa phương trong việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn đầu tư công đúng quy định, nhất là các dự án đầu tư từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia.	
	Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp và tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, các quy định của pháp luật có liên quan.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, do sơ suất trong quá trình biên tập, Ủy ban nhân dân tỉnh xin điều chỉnh số liệu “Kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022 sang năm 2023 đối với nguồn vốn đầu tư công ngân sách huyện” từ 56.639 triệu đồng thành 57.994 triệu đồng; Đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp và tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, các quy định của pháp luật có liên quan.	
	Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó, biên tập khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết đảm bảo chặt chẽ, phù hợp.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó, biên tập khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết từ “Kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư thuộc ngân sách cấp huyện, thành phố năm 2022 để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đã được phân bổ tại các nghị quyết của các huyện, thành phố chưa giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023” thành “Kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư thuộc ngân sách cấp huyện, thành phố năm 2022 để thực	

<sup>5</sup> Nâng cấp Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Kon Tum lên 165 giường; Trưng bày Bảo tàng ngoài trời; Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2020-2030 và định hướng đến năm 2050; Đối ứng dự án Hồ chứa nước Đăk Pokei (giai đoạn 1).

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đã được phân bổ tại nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp chưa giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.”	
<b>3</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài năm 2021</b>	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị hoàn thành các thủ tục theo quy định để thực hiện quyết toán bổ sung theo hướng dẫn của Bộ Tài chính	
	Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan rà soát, hoàn thành các thủ tục theo quy định để thực hiện quyết toán bổ sung theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 1486/BTC-QLN ngày 17 tháng 02 năm 2023.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết	Thống nhất
	Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.		
<b>4</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung điểm 3.1, khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020.</b>	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết	
	Ngày 19/4/2023, Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020 đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thẩm định, cho ý kiến <sup>(6)</sup> . Đề nghị báo cáo rõ việc bổ sung các nội dung theo ý kiến thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn <sup>(7)</sup> ; đồng thời làm rõ về diện tích rừng và đất lâm nghiệp sau điều	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> - Về tình hình thực hiện Quy hoạch: Bổ sung, làm rõ các chỉ tiêu: Quản lý, bảo vệ rừng; trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh phục hồi rừng; khai thác gỗ và lâm sản; chuyển mục đích sử dụng rừng. Nội dung này đã được nêu cụ thể trong nội dung Báo cáo kết quả đánh giá kết quả điều chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020 tại mục III, phần II trong báo	Thống nhất

<sup>6</sup> Công văn số 2453/BNN-TCLN ngày 19/4/2023 của Bộ NN&PTNT về việc cho ý kiến thẩm định đối với điều chỉnh Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum.

<sup>7</sup> - Về tình hình thực hiện Quy hoạch: Bổ sung, làm rõ các chỉ tiêu: Quản lý, bảo vệ rừng; trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh phục hồi rừng; khai thác gỗ và lâm sản; chuyển mục đích sử dụng rừng.

- Các giải pháp trong Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng sau khi điều chỉnh diện tích để thực hiện 05 dự án.

- Làm rõ căn cứ pháp lý và sự cần thiết của việc thực hiện đơn vị 112,45 ha rừng (trong đó: RTN: 101,55 ha, RT: 10,9 ha có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án)

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	<p>chỉnh khác so với Quyết định số 326/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025.</p>	<p>cáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về bổ sung các giải pháp trong Quy hoạch: Đã có trong Báo cáo kết quả điều chỉnh và đã được tiếp thu, bổ sung trong Phần V Giải pháp thực hiện quy hoạch (Trang 42).</li> <li>- Về ý kiến đề nghị rà soát, làm rõ căn cứ pháp lý và sự cần thiết của việc thực hiện đối với 112,45 ha rừng, trong đó: rừng tự nhiên 101,55 ha; rừng trồng 10,9 ha có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã được Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Như vậy có thể khẳng định việc chuyển mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp để thực hiện các dự án này là cần thiết.</li> <li>+ Khi điều chỉnh giảm phần diện tích 112,45 ha rừng để thực hiện các dự án nêu trên thì tổng diện tích quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp là <b>698.144,17</b> ha, chiếm 72,14% tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh (cơ cấu theo chức năng 3 loại rừng: Rừng đặc dụng 95.203 ha, chiếm 9,8%; rừng phòng hộ 208.137,87 ha, chiếm 21,5%; rừng sản xuất 394.803,3 ha, chiếm 40,8%) vẫn đảm bảo và cao hơn so với chỉ tiêu diện tích rừng và đất lâm nghiệp đã được phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 -2025 nêu tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.</li> </ul> </li> <li>- Trong lần điều chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020 lần này chỉ tiến hành điều chỉnh Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng đối với các dự án (05 dự án) đang được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục</li> </ul>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		đích khác để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum, không tiến hành điều chỉnh tổng thể diện tích nên sau khi điều chỉnh cục bộ diện tích có sai khác so với Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, việc điều chỉnh vẫn vẫn đảm bảo và cao hơn so với chỉ tiêu diện tích rừng và đất lâm nghiệp đã được phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 -2025 nêu tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẳng định là phù hợp tại Văn bản số 2453/BNN-TCLN ngày 19/4/2023 của Bộ NN&PTNT về việc cho ý kiến thẩm định đối với điều chỉnh Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum.	
	Tại Phụ lục 3 dự thảo Nghị quyết, đề nghị rà soát và biên tập đồng bộ, thống nhất cách ghi các cụm từ “đất rừng”, “rừng” cho phù hợp với nội dung điều chỉnh diện tích quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.	
	Đề nghị cập nhật kết quả điều chỉnh diện tích rừng và đất lâm nghiệp tại quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng vào Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 bảo đảm tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các nội dung trong quy hoạch.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ cập nhật kết quả điều chỉnh diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh vào Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 bảo đảm tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các nội dung trong quy hoạch	
	Đối với nội dung tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết, đề nghị làm rõ nội dung “...bãi bỏ Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thống nhất như đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh đưa ra ngoài Quy hoạch 03 loại rừng đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp để thực hiện 05 dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, và không đưa nội dung này vào trong Dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	<i>hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.</i>		
	Rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đúng thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy định tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.	
5	<b>Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn các huyện (bổ sung)</b>		Cơ bản thống nhất
	Báo cáo về sự cần thiết, tính cấp bách khi đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất tại Kỳ họp Chuyên đề.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Qua rà soát, hiện tại trên địa bàn tỉnh có một số dự án mang tính cấp thiết, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án đầu tư, do đó cần thiết phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất để có cơ sở đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện để triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án; trên cơ sở đó Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành rà soát để đăng ký trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất đối tại Kỳ chuyên đề tháng 4 năm 2023.	
	Đối với các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh cần thu hồi đất: đề nghị chỉ đạo rà soát danh mục các dự án đã được cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt dự án đầu tư và đã được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch theo đúng quy định tại khoản 6 Điều 9 Nghị định số 43 <sup>(8)</sup> ( <i>Điều này được sửa đổi bởi Khoản 5 Điều 1 Nghị định 148/2020/NĐ-CP</i> ).	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, UBND tỉnh báo cáo và đề xuất nội dung cụ thể như sau: - Đối với dự án Đường từ Trung tâm thị trấn Đăk Glei đến Trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei, qua rà soát hiện nay dự án chưa đủ cơ sở pháp lý để đưa vào danh mục thu hồi đất năm 2023 (bổ sung); do đó Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất chưa trình dự án này vào danh mục thu hồi đất năm 2023 (bổ sung) trình tại kỳ họp chuyên đề tháng 4	

<sup>8</sup> “...đ) Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua đồng thời với quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; e) Căn cứ hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được hoàn thiện và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt thực hiện xong trước ngày 31 tháng 12.”

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		<p>năm 2023.</p> <p>- Đối với dự án Nâng cấp thủy lợi Đăk Cấm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quyết định đầu tư<sup>9)</sup>, đồng thời Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ điều chỉnh bố trí từ nguồn vốn cho hợp lý để triển khai thực hiện dự án, do đó Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất đối với 02 dự án nêu trên tại kỳ họp chuyên đề tháng 4 năm 2023.</p> <p>- Đối 03 dự án còn lại (gồm: Đường giao thông từ Trung tâm xã Ia Đal đến tiếp giáp Dự án đường từ cầu Draih đường Tuần ra biên giới tại khu vực Hồ Le; Đường từ thôn 1 đi thôn 9 xã Ia Toi; Đường từ Quốc lộ 40B huyện Đăk Tô đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà)): Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh xin rút 03 dự án nêu trên và sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất khi đảm bảo điều kiện.</p>	
	<p>Đề nghị rà soát các dự án đầu tư công không thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận và các dự án ngoài ngân sách nhà nước mà phải thu hồi đất cho phù hợp với qui định.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và đề xuất nội dung cụ thể như sau:</p> <p>- Dự án thành phần 2 (Đoạn qua tỉnh Kon Tum) thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên quốc lộ 24 (Hạng mục bãi thải gói thầu số 04; Công trình di dời đường dây trung, hạ áp nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng gói thầu số 04, 05 và các hạng mục khác) được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2019; đây là dự án thuộc khoản 2 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, không thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013; do vậy tiếp thu ý kiến của</p>	

<sup>9)</sup> Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum.

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất loại dự án này khỏi danh mục thu hồi đất năm 2023 (bổ sung) trình tại kỳ họp chuyên đề tháng 4 năm 2023. - Đối với dự án Trường Mầm non 04-3 Chi nhánh 716-Binh đoàn 15, qua rà soát đây không phải là công trình sự nghiệp công phải thu hồi đất theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013; do vậy Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất loại dự án này khỏi danh mục thu hồi đất năm 2023 (bổ sung) trình tại kỳ họp chuyên đề tháng 4 năm 2023.	
	Chỉ đạo rà soát, cập nhật các vị trí thu hồi đất để đồng bộ với từng vị trí, khu vực theo chủ trương dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo; căn cứ pháp lý của các dự án theo quy định của pháp luật.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, cập nhật các vị trí thu hồi đất để đồng bộ với từng vị trí, khu vực theo chủ trương dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt; đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo; căn cứ pháp lý của các dự án theo quy định của pháp luật.	
	Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.	
6	<b>Dự thảo Nghị quyết chuyển mục đích sử dụng đất khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum (bổ sung)</b>	<b>trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích</b>	Cơ bản thống nhất
	Đối với dự án có nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ <sup>(10)</sup> , đề nghị chỉ đạo lấy ý kiến của cơ quan chuyên ngành theo đúng quy định ( <i>hiện trạng, diện tích rừng,...</i> ); đồng thời, khẳng định hồ sơ đủ điều kiện trình cấp thẩm quyền chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, để đảm bảo hồ sơ trình HĐND tỉnh xem xét chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ vào mục đích khác để thực hiện các dự án, UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan tham mưu trình là Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức lấy ý kiến ý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ vào mục đích khác ( <i>tại kỳ họp chuyên đề tháng 4 năm</i>	

<sup>(10)</sup> Dự án Thủy điện Thượng Đăk Psi; Dự án thủy điện Nước Long 2.

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		<p>2023 trình 02 dự án là: Dự án Thủy điện Thượng Đăk Psi là 0,6 ha và Dự án thủy điện Nước Long 2 là 3,1 ha) và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có ý kiến thống nhất với các dự án đề xuất chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ vào mục đích khác để triển khai thực hiện.</p> <p>- Đồng thời qua rà soát các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa vào mục đích khác để thực hiện dự án, hiện nay dự án Đường từ Trung tâm thị trấn Đăk Glei đến Trung tâm xã Xốp huyện Đăk Glei, hiện nay dự án chưa đủ cơ sở pháp lý để đưa vào danh mục thu hồi đất năm 2023 (bổ sung); do đó Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất loại dự án này khỏi danh mục thu hồi đất năm 2023 (bổ sung) trình tại kỳ họp chuyên đề tháng 4 năm 2023, do vậy UBND tỉnh xin rút dự án trên khỏi danh mục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa vào mục đích khác để thực hiện dự án trình tại kỳ họp chuyên đề tháng 4 năm 2023.</p>	
	<p>Đối với các diện tích đất lâm nghiệp (<i>nhất là đất rừng tự nhiên</i>) trên số liệu bản đồ kiểm kê rừng năm 2014 xác định là có rừng nhưng thực tế hiện nay không có rừng (<i>hiện trạng là đất trống, đất trồng cây hằng năm,...</i>), đề nghị kiểm tra, rà soát báo cáo cấp có thẩm quyền, đề xuất phương án giải quyết cho phù hợp theo hướng dẫn của Tổng cục lâm nghiệp tại Văn bản số 2212/BNN-TCLN ngày 13/4/2022, nhằm đảm bảo chặt chẽ về cơ sở pháp lý theo quy định pháp luật trước khi thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và đề xuất nội dung như sau:</p> <p>Đối với các diện tích đất lâm nghiệp thực tế nguồn gốc là đất nương rẫy cũ của người dân đã canh tác ổn định từ lâu, khoảng từ năm 2003 trở về trước. Với phong tục, tập quán của người dân ở đây khi sử dụng xong thì bỏ hoang hóa vài năm (<i>khoảng 2-3 năm</i>) để đất toi xốp, màu mỡ sau đó tiếp tục quay lại canh tác. Đến năm 2014, khi tiến hành kiểm kê rừng thì có sự sai lệch về đo vẽ, giải đoán ảnh, cập nhật cho vào diện tích rừng, diện tích đất người dân bỏ hoang có cây bụi tái sinh, lau lách, tre nứa, đót ... Sau thời gian kiểm kê xong, người dân lại tiếp tục quay lại canh tác, cải tạo và hiện nay người dân canh tác, sản xuất ổn định, trồng các loại cây hàng năm, cây lâu năm. Căn cứ Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành phương</p>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		<p>án giải quyết đất chồng lấn, lấn chiếm nằm trong lâm phần các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện đã đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi diện tích đất chồng lấn của các đơn vị chủ rừng tại Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2014 và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất điều chỉnh giảm giao về cho địa phương quản lý tại Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2015. Đồng thời theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 2212/BNN-TCLN ngày 13 tháng 4 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát làm rõ trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị có liên quan trong việc quản lý đất có rừng nhưng thực tế hiện nay là không có rừng, gửi kết quả về Sở Nội vụ để tổng hợp, xem xét xử lý theo đúng quy định của pháp luật.</p>	
	<p>Chỉ đạo rà soát, cập nhật các vị trí chuyển mục đích sử dụng đất để đồng bộ với từng vị trí, khu vực theo chủ trương dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo; căn cứ pháp lý của các dự án theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, cập nhật các vị trí chuyển mục đích sử dụng đất để đồng bộ với từng vị trí, khu vực theo chủ trương dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.</p>	
	<p>Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó, + Bổ sung khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết: “3. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo rà soát nhu cầu thực tế, xác định vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.”</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban kinh tế - Ngân sách, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định, theo đó: - Tại khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết đã bổ sung nội dung: “3. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo rà soát nhu cầu thực tế, xác định vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo thống</p>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	+ Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết: “1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện: Rà soát, kiểm tra kỹ, hoàn thiện hồ sơ và chỉ thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất khi đảm bảo đầy đủ các trình tự, thủ tục và điều kiện theo đúng quy định của pháp luật.”	nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.” - Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết: “1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện: Rà soát, kiểm tra kỹ, hoàn thiện hồ sơ và chỉ thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất khi đảm bảo đầy đủ các trình tự, thủ tục và điều kiện theo đúng quy định của pháp luật.”	
7	<b>Dự thảo Nghị quyết thông qua Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2045</b>		Thông nhất
	Rà soát, biên tập đối với số liệu dự báo quy mô dân số, khách du lịch cho phù hợp, tránh phải điều chỉnh sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Quy mô dân số của Nhiệm vụ quy hoạch bao gồm dân số thường trú và dân số quy đổi; được tính toán, xác định căn cứ theo dự báo dân số thường trú và quy mô khách du lịch của Quy hoạch tỉnh. Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉnh sửa tại điểm khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị quyết thành: “đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh; quy mô dân số, khách du lịch được xác định cụ thể trong quá trình lập đồ án quy hoạch.”	
	Rà soát, thực hiện đúng các nội dung tại Văn bản số 628/TTg-CN ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; hiện nay, Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện công tác lập quy hoạch nhằm đảm bảo thống nhất, đồng bộ giữa các quy hoạch, kể cả các quy hoạch đã được phê duyệt. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu của nhiệm vụ quy hoạch.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Trong quá trình lập Nhiệm vụ quy hoạch, các đơn vị đã rà soát, luận cứ, xác định phạm vi, ranh giới, quy mô diện tích... lập Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen đảm bảo kế thừa Quy hoạch xây dựng vùng du lịch sinh thái Măng Đen, Quy hoạch chung đô thị Kon Plông đã được Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 298/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2013, đáp ứng tiêu chí của một khu du lịch quốc gia; chỉ khai thác hoạt động du lịch, tổ chức hệ thống hạ tầng kết nối trên phần diện tích rừng tự nhiên đảm bảo theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, rà soát cập nhật nội dung đảm bảo phù hợp với hồ sơ Quy hoạch tỉnh Kon Tum. Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, trong quá trình triển khai lập Đồ án quy hoạch, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		các đơn vị phối hợp chặt chẽ để đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch được đồng bộ, thống nhất.	
	Rà soát, bổ sung thêm căn cứ cho phù hợp với quy định của pháp luật. Hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo quy định.	
8	<b>Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030</b>		Thống nhất
	Khẩn trương chỉ đạo khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc và kịp thời giải quyết các kiến nghị đã được Đoàn khảo sát Ban Kinh tế - Ngân sách đề cập tại Báo cáo số 13/BC-BKTNS ngày 31 tháng 3 năm 2023 về kết quả khảo sát việc lập và triển khai thực hiện công tác quy hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương kịp thời tham mưu khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc đã nêu tại tiết 2.2 mục 2 Báo cáo số 13/BC-BKTNS.	
	Hiện nay, quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang trình Trung ương thẩm định, dự kiến Thủ tướng Chính phủ sẽ phê duyệt trong thời gian đến, như vậy việc cập nhật các điểm mỏ bổ sung vào quy hoạch tỉnh được thực hiện như thế nào.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Ủy ban nhân dân tỉnh đã có các văn bản: số 3547/TB-VP ngày 29 tháng 10 năm 2021 và số 1257/VP-HTKT ngày 12 tháng 4 năm 2022 chỉ đạo các đơn vị tổng hợp, đề xuất tích hợp, bổ sung các điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường vào Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, như sau: - Sở Công Thương tổng hợp danh mục các điểm mỏ khoáng sản đề xuất tích hợp, bổ sung vào Quy hoạch tỉnh của các địa phương gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp tại Văn bản số 1050/SCT-QLCNKTATMT ngày 06 tháng 5 năm 2022. - Sở Xây dựng đã tổng hợp danh mục các điểm mỏ khoáng sản đề xuất tích hợp, bổ sung vào Quy hoạch tỉnh của các địa phương gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp tại các văn bản: số 1898/SXD-QHKT ngày 20 tháng 10 năm 2022 và số 2433/SXD-QLXD ngày 30 tháng 12 năm 2022.	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	<p>Qua đánh giá của Đoàn khảo sát và ý kiến góp ý của Bộ Tài nguyên và Môi trường<sup>(11)</sup>, hiện nay tỷ lệ cấp phép khai thác một số điểm quy hoạch là khá thấp (<i>điểm đất san lấp được cấp phép chiếm 6,25% so với quy hoạch; điểm đất sét được cấp phép chiếm 5,6% so với quy hoạch</i>); bên cạnh đó theo nhận định của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tổng tài nguyên các điểm mỏ đã được quy hoạch có thể đáp ứng cho nhu cầu của tỉnh trong giai đoạn hiện tại. Đề nghị báo cáo rõ hơn về việc tiếp tục đề nghị bổ sung 11 điểm quy hoạch đất san lấp và 03 điểm quy hoạch cát làm vật liệu xây dựng thông thường, 01 điểm quy hoạch sét gạch ngói.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Trữ khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch có thể đáp ứng cho nhu cầu trong giai đoạn hiện tại. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện có một số khó khăn, vướng mắc: có một số điểm mỏ đất san lấp và mỏ sét đã được đấu giá nhưng chưa được cấp phép khai thác vì chưa hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, các cá nhân đang sử dụng đất chưa phối hợp kiểm kê; một số mỏ đất san lấp nằm cách xa các dự án đang xây dựng... Việc bổ sung các mỏ khoáng sản gần các công trình sẽ giúp làm giảm chi phí vận chuyển vật liệu xây dựng, giảm tổng mức đầu tư các dự án, nhất là đối với dự án có điều chỉnh, cập nhật, bổ sung; đồng thời, việc bổ sung các mỏ khoáng sản để dự phòng cho các công trình, dự án phát sinh sau này, bao gồm đầu tư công và thu hút đầu tư kinh doanh; do đó việc điều chỉnh bổ sung quy hoạch khoáng sản tại thời điểm hiện tại là cần thiết.</p>	
	<p>Xây dựng kế hoạch quản lý, thực hiện quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian đến; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan liên quan tiếp tục tăng cường công tác quản lý, thực hiện quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh.</p>	
	<p>Rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đúng thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy định tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo quy định.</p>	

<sup>11</sup> “Đối với 15 điểm mỏ khoáng sản đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đã được khảo sát, điều tra bổ sung xác định tài nguyên (đất làm vật liệu san lấp là 7.737.110 m<sup>3</sup>, sét làm gạch ngói là 123.880 m<sup>3</sup>, cát xây dựng là 158.320 m<sup>3</sup>) làm cơ sở quy hoạch. Tuy nhiên, theo hồ sơ cho thấy, việc bổ sung quy hoạch chưa đánh giá chi tiết thực trạng cấp phép khai thác, sản lượng đã khai thác, mức độ tiêu thụ, trữ lượng (tài nguyên) khoáng sản đã quy hoạch. Ngoài ra, tổng tài nguyên các điểm mỏ đã được quy hoạch có thể đáp ứng cho nhu cầu của tỉnh trong giai đoạn hiện tại (đất san lấp là 24.878,20 ngàn m<sup>3</sup>; cát xây dựng là 28.325,028 ngàn m<sup>3</sup>; sét gạch ngói là 8.726,50 ngàn m<sup>3</sup>). Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cân nhắc việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch ở thời điểm hiện tại.”

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
9	<b>Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số điểm tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum</b>		Thống nhất
	Rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đúng thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy định tại Mẫu số 42 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ và đồng bộ với các Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành. Cụ thể:	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo rà soát, bổ sung và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết như sau:	
	+ Bổ sung phần căn cứ dự thảo nghị quyết cho phù hợp với quy định của pháp luật.	Bổ sung phần căn cứ dự thảo Nghị quyết các Văn bản: - Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; - Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.	
	+ Biên tập tiêu đề và Điều 1 dự thảo nghị quyết như sau: <b>“Điều 1. Bãi bỏ một phần Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum</b>	- Biên tập lại tiêu đề dự thảo Nghị quyết như sau: <b>“Bãi bỏ một phần Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum”.</b> - Biên tập lại Điều 1 dự thảo Nghị Quyết như sau: <b>“Điều 1. Bãi bỏ một phần Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày</b>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	<p>1. Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.</p> <p>2. Bãi bỏ điểm d khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.”.</p>	<p>29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum</p> <p>1. Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.</p> <p>2. Bãi bỏ điểm d khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum”.</p>	
10	<b>Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã ĐăkPxi, huyện ĐăkHà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà)</b>		Tổng nhất
	Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào tháng 4/2021, tuy nhiên đến nay dự án vẫn chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư, đề nghị báo cáo làm rõ trách nhiệm các cơ quan liên quan trong việc chậm triển khai thực hiện dự án.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà báo cáo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm trong việc chậm triển khai thực hiện và phải trình điều chỉnh chủ trương đầu tư, theo đó, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà đã tổ chức kiểm điểm và làm rõ trách nhiệm của cá nhân và tập thể có liên quan tại Báo cáo số 960/BC-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2022 (có gửi Báo cáo kèm theo).	
	Phương án điều chỉnh có một phần tuyến đi qua địa phận xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông và xã Văn Lem, huyện Đăk Tô (Tổng chiều dài tuyến (dự kiến điều chỉnh) khoảng 7.532m, trong đó: trên địa phận huyện <b>Đăk Hà</b> khoảng <b>5.863m</b> ; địa phận huyện <b>Tu Mơ Rông</b> khoảng <b>1.490m</b> và huyện <b>Đăk Tô</b> khoảng	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Trên cơ sở khảo sát thực tế, hướng tuyến mới đã được Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông và Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà thống nhất phạm vi đầu tư, cụ thể: điểm cuối của dự án (Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông ) được tính nối tiếp là điểm đầu của dự án (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà). Tuyến điều chỉnh có chiều dài ngắn hơn, ít quanh co, giảm	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	<p><b>179m).</b> Đề nghị báo cáo làm rõ tính đồng bộ và sự phù hợp khi điều chỉnh hướng tuyến và phạm vi đầu tư của dự án này với dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông) do UBND huyện Tu Mơ Rông làm chủ đầu tư.</p>	<p>mái ta luy đào cao. Theo đó, để đồng bộ hướng tuyến, Dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông) cũng thực hiện điều chỉnh tại kỳ họp lần này.</p>	
	<p>Về quy hoạch sử dụng đất: Mục đích sử dụng đất của dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà) chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của huyện Đăk Tô (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/03/2022, theo quy hoạch được xác định là đất rừng phòng hộ); đồng thời chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Tu Mơ Rông (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 01/3/2022). Đề nghị báo cáo làm rõ các vấn đề Sở ngành góp ý đối với Quy hoạch sử dụng đất các huyện và quy hoạch chuyên ngành khác có liên quan đến dự án (quy hoạch về giao thông). Hiện nay cấp thẩm quyền đã điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất chưa, trường hợp dự án chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất thì việc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án có đảm bảo chặt chẽ về quy định không (khoản 1 Điều 31 Luật đầu tư công năm 2019).</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các vấn đề Sở ngành góp ý đối với Quy hoạch sử dụng đất các huyện và quy hoạch chuyên ngành khác có liên quan đến dự án (quy hoạch về giao thông) đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thể hiện cụ thể tại Báo cáo số 33/BC-SKHĐT ngày 13 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Về Quy hoạch sử dụng đất: vị trí thực hiện dự án trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất huyện Tu Mơ Rông, vị trí thực hiện dự án trên địa bàn huyện Đăk Hà có thể hiện trên bản đồ quy hoạch sử dụng đất, tuy nhiên còn một số đoạn, vị trí bị lệch. Mục đích sử dụng đất của Dự án chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của huyện Đăk Tô.</li> <li>+ Về Kế hoạch sử dụng đất: Dự án được đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Đăk Hà được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022 với tên gọi: Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn Kon Pao Kơ La xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà) chưa đúng theo tên dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết 33/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về chủ trương đầu tư dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà). Danh mục công trình dự án chưa có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Đăk Tô.</li> <li>- Về việc bổ sung quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất:</li> </ul> </li> </ul>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		<p>sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất điều chỉnh chủ trương đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà phối hợp cùng Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông và Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2023 và cập nhật lại vị trí trên bản đồ bản đồ quy hoạch sử dụng đất của huyện Đăk Hà theo quy định. Về Quy hoạch giao thông, hướng tuyến đề xuất điều chỉnh phù hợp với quy hoạch giao thông và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến của Sở Giao thông vận tải và được Sở Giao thông vận tải thống nhất tại Công văn số 1490/SGTVT-KHTC ngày 31 tháng 8 năm 2022. <i>(Nội dung này đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà cập nhật vị trí dự án để lập thủ tục điều chỉnh vào quy hoạch sử dụng đất theo đúng quy định).</i></p>	
	<p>Đề nghị báo cáo diện tích rừng chiếm dụng trước và sau khi điều chỉnh hướng tuyến dự án.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích chiếm đất trước khi điều chỉnh: khoảng 16,81 ha, trong đó: Đất có rừng, chức năng sản xuất (TXP, TNK, HG1, HG2) khoảng 6,06ha và đất không có rừng (NN, DT1, DT2, DKH, MN) khoảng 10,75 ha.</li> <li>- Diện tích chiếm đất sau khi điều chỉnh: khoảng 12,83ha, trong đó: Đất có rừng, chức năng sản xuất (TXP, TNK, HG1, HG2) khoảng 2,29 ha; Rừng trồng (RTG) khoảng 1,04 ha; Đất không có rừng (NN, DT1, DT2, DKH, MN) khoảng 9,5 ha.</li> </ul>	
	<p>Chỉ đạo chủ đầu tư rà soát phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện trình cấp thẩm quyền xem xét các thủ tục về lâm nghiệp, đất đai đảm bảo đúng quy định; phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện đồng bộ với dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà <i>(Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông)</i>; quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư rà soát phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện trình cấp thẩm quyền xem xét các thủ tục về lâm nghiệp, đất đai đảm bảo đúng quy định; phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện đồng bộ với dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà <i>(Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông)</i>; quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện</p>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	
	Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.	
<b>11</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông)</b>		Tổng nhất
	Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào tháng 4/2021, tuy nhiên đến nay dự án vẫn chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư, đề nghị báo cáo làm rõ trách nhiệm các cơ quan liên quan trong việc chậm triển khai thực hiện dự án.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào tháng 4/2021, chủ đầu tư đã triển khai các bước tiếp theo theo quy định. Tuy nhiên do dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà) bị vướng mắc, cần điều chỉnh hướng tuyến, dẫn đến công tác trình thẩm định dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông) bị ảnh hưởng do hai dự án này nằm cùng trên một tuyến đường, nên phải đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất hướng tuyến khi tổ chức thẩm định dự án. Do vậy xét tính khách quan của việc chậm triển khai dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Kinh tế ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, không yêu cầu làm rõ trách nhiệm của các đơn vị.	
	Hiện nay, hướng tuyến của dự án được điều chỉnh sang vị trí khác, phạm vi đầu tư dự án được đề xuất điều chỉnh; tuy nhiên các lý trình trong “Quy mô đầu tư” tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 32/NQ-HĐND không được đề xuất điều chỉnh, đề nghị báo cáo làm rõ.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Hiện nay, hướng tuyến của Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà) có thay đổi, dẫn đến thay đổi điểm giao của tuyến đường giữa huyện Đăk Hà và Tu Mơ Rông. Do đó dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		huyện Tu Mơ Rông) điều chỉnh “Điểm cuối tại Km 6+238.89 thuộc địa phận huyện Tu Mơ Rông”, theo đó, điều chỉnh lý trình trong quy mô đầu tư theo điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 32/NQ-HĐND, cụ thể: “+ Đoạn từ Km0+492- Km6+238.89 (L=5,712km): Đường GTNT loại A. Bề rộng nền, mặt, lề đường: Bn = 6m, Bm = 3,5m, Bl = 2 x 1,25m = 2,5m. Mặt đường bằng bê tông nhựa, bê tông xi măng. Hệ thống thoát nước dọc, ngang. Khổ cầu B=8m, bằng bê tông cốt thép”. Tuy nhiên, do sai sót trong quá trình biên tập nên cơ quan trình chưa cập nhật lý trình này trong quy mô đầu tư.	
	Chỉ đạo chủ đầu tư rà soát phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện trình cấp thẩm quyền xem xét các thủ tục về lâm nghiệp, đất đai đảm bảo đúng quy định; phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện đồng bộ với dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà); quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư rà soát phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện trình cấp thẩm quyền xem xét các thủ tục về lâm nghiệp, đất đai đảm bảo đúng quy định; phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện đồng bộ với dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà); quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	
	Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh lại Điều 01 dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.	
12	<b>Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cơ sở huấn luyện dự bị động viên/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum</b>		Thống nhất
	Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào tháng 4/2021, tuy nhiên đến nay dự án vẫn chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt	Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau: a) Quá trình thẩm định dự án: Dự án được Sở Xây dựng thẩm định về thiết kế, tổng mức đầu tư tại	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	quyết định đầu tư, đề nghị báo cáo làm rõ trách nhiệm các cơ quan liên quan trong việc chậm triển khai thực hiện dự án.	<p>Văn bản số 2133/SXD-TĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định dự án tại Tờ trình số 683/TTr-BCH ngày 17 tháng 02 năm 2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức kiểm tra thực địa (theo tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản 4386/UBND-HTKT ngày 10 tháng 12 năm 2021) vào ngày 10 tháng 3 năm 2022 (sau khi nhận đầy đủ các hồ sơ liên quan), tổ chức thẩm định vào ngày 17 tháng 03 năm 2022 và Thông báo kết quả thẩm định tại Văn bản số 690/SKHĐT-ĐT ngày 21 tháng 3 năm 2022.</p> <p>Trong quá trình hoàn chỉnh hồ sơ Dự án theo Kết quả thẩm định kéo dài do đơn vị chưa đảm bảo theo Thông báo kết quả thẩm định, cụ thể: Ngày 17 tháng 5 năm 2022 (mất 02 tháng), Chủ đầu tư mới trình phê duyệt lại hồ sơ dự án, nhưng Hồ sơ vẫn chưa đảm bảo, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Thông báo kết quả thẩm định lần 02 tại Văn bản số 1430/SKHĐT-ĐT ngày 28 tháng 5 năm 2022, đồng thời phải thực hiện tính đúng tình đủ chi phí dự phòng; cập nhật rà soát lại các chi phí quản lý dự án, lập hồ sơ mời thầu,... theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1818/UBND-HTKT ngày 13 tháng 6 năm 2022, Văn bản số 2405/VP-HTKT ngày 04 tháng 7 năm 2022, .... (Sở Kế hoạch và Đầu tư đã hướng dẫn đơn vị tại Văn bản số 1954/SKHĐT-ĐT ngày 11 tháng 7 năm 2022). Sở Xây dựng thẩm định lại tổng mức đầu tư tại Văn bản số 1519/SXD-TĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022.</p> <p>Đến ngày 26 tháng 9 năm 2022, mới hoàn thành Hồ sơ dự án, đơn vị trình phê duyệt dự án tại Tờ trình số 3441/TTr-BCH, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát và Thông báo kết quả thẩm định lần 03 tại Văn bản số 1430/SKHĐT-ĐT ngày 06 tháng 10 năm 2022 và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt tại Tờ trình số 101/TTr-SKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2022; Thực hiện nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4206/VP-HTKT</p>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	<p style="text-align: center;"><b>Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh</b></p>
		<p>ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiểm tra, làm rõ hồ sơ dự án Cơ sở huấn luyện dự bị động viên/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh làm rõ tại Văn bản số 3460/SKHĐT-ĐT ngày 06 tháng 11 năm 2022. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo điều chỉnh lại Chủ trương đầu tư tại Văn bản số 3890/UBND-HTKT ngày 16 tháng 11 năm 2022.</p> <p>b) Lý do đến nay dự án vẫn chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư:</p> <p>Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 với tổng mức đầu tư khoảng 143.761 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương cho chuẩn bị động viên hằng năm dự kiến khoảng 70% tổng mức đầu tư (khoảng 100.632 triệu đồng) và vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác khoảng 30% tổng mức đầu tư (khoảng 43.129 triệu đồng). Tuy nhiên, qua theo dõi kế hoạch hằng năm nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương hỗ trợ cho chuẩn bị động viên hằng năm giai đoạn 2021-2025 (năm 2021, năm 2022, năm 2023) bố trí cho dự án không đảm bảo, do đó, không thể phê duyệt đầu tư dự án theo tổng mức đầu tư ban đầu được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương.</p> <p>Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách địa phương đã bố trí trong kế hoạch trung hạn, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo rà soát lựa chọn những hạng mục cấp thiết để ưu tiên đầu tư, dẫn đến phải điều chỉnh giảm quy mô và tổng mức đầu tư để phù hợp với khả năng cân đối vốn của dự án.</p> <p>Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư do yếu tố khách quan ngân sách trung ương hỗ trợ không đảm bảo; do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Kinh tế ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, không yêu cầu làm rõ trách nhiệm của các đơn vị.</p>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	Theo quy mô tại Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh có <b>“Nhà ở đại đội bộ binh dự bị động viên: 03 nhà diện tích khoảng 3.507 m<sup>2</sup>”, “Nhà ở đại đội cối 82, diện tích khoảng 588 m<sup>2</sup>”</b> , tuy nhiên trong tờ trình và dự thảo nghị quyết không thể hiện nội dung trên. Đề nghị báo cáo làm rõ.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - ngân sách, theo quy mô tại Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh có “Nhà ở đại đội bộ binh dự bị động viên: 03 nhà diện tích khoảng 3.507 m <sup>2</sup> ”, “Nhà ở đại đội cối 82, diện tích khoảng 588 m <sup>2</sup> ”; sau khi rà soát, để phù hợp với tổng mức đầu tư, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đề xuất điều chỉnh cắt giảm, không đầu tư các hạng mục này. Tuy nhiên do sơ suất, trong quá trình biên tập đã bỏ sót, không đưa các nội dung này vào phụ lục kèm theo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh.	
	Theo nguồn vốn đầu tư tại Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh có nguồn vốn của Trung ương. Trong năm 2022, Trung ương đã phân bổ cho địa phương 3.000 triệu đồng (vốn sự nghiệp), tuy nhiên năm 2023 Trung ương không giao dự toán để triển khai thực hiện dự án trên. Đề nghị báo cáo làm rõ.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Năm 2022, Trung ương bố trí 3.000 triệu đồng, tuy nhiên đến 31 tháng 12 năm 2022 chưa giải ngân nên số vốn này sẽ bị thu hồi về ngân sách Trung ương. Đối với nguồn vốn thực hiện năm 2023: Trung ương không giao dự toán bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương đối với vốn dự bị động viên cho dự án.	
	Dự án thay đổi lớn về quy mô, vì vậy trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, đề nghị thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 92/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về quy định về cơ sở huấn luyện dự bị động viên cấp tỉnh.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư và các sở, ngành có liên quan rà soát, thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 92/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về quy định về cơ sở huấn luyện dự bị động viên cấp tỉnh, trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư.	
	Chỉ đạo khẩn trương rà soát, lập, thẩm định, sớm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định; quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo khẩn trương rà soát, lập, thẩm định, sớm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định; quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.	
<b>13</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Kè chống sạt lở sông Đăk Tô Kan (đoạn cầu 42), huyện Đăk Tô</b>		Thông nhất
	Dự án đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào tháng 4/2021, tuy nhiên đến nay dự án vẫn chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư, phải điều chỉnh tiến độ thực hiện, đề nghị báo cáo rõ nguyên nhân, trách nhiệm các cơ quan liên quan.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Sau khi dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, đơn vị tư vấn lập dự án thực hiện xong việc khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho dự án và khảo sát bổ sung cho toàn tuyến kè qua thị trấn, theo phương án thiết kế để đảm bảo tuyến Kè chống sạt lở sông Đăk Tô Kan (đoạn cầu 42) kết nối với tuyến kè hiện có và phù hợp với hiện trạng địa hình, dòng chảy, phù hợp với mục tiêu đầu tư, quy mô và tổng mức đầu tư của dự án. Qua khảo sát thì tuyến Kè chống sạt lở sông Đăk Tô Kan (đoạn cầu 42) không trùng với tuyến kè theo quy hoạch chung đã được phê duyệt tại Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. Do đó để có đủ cơ sở trình, thẩm định và phê duyệt Dự án: Kè chống sạt lở sông Đăk Tô Kan (đoạn cầu 42), huyện Đăk Tô thì phải thực hiện điều chỉnh quy hoạch tuyến kè 02 bờ sông Đăk Tô Kan đoạn qua thị trấn Đăk Tô, việc thực hiện điều chỉnh quy hoạch mất nhiều thời gian, đến ngày 20 tháng 3 năm 2023 Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện điều chỉnh quy hoạch tuyến kè (tại Quyết định số 85/QĐ-UBND, ngày 20/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum). Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư và các cơ quan có liên quan rà soát, báo cáo trách nhiệm trong việc chậm trễ trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư dự án theo quy định.	
	Tại báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa có ý kiến góp ý của các Sở ngành chuyên môn	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Các nội dung đề xuất điều chỉnh do Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô đề xuất nhằm mục	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	đổi với nội dung điều chỉnh ( <i>Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường</i> ). Đề nghị báo cáo làm rõ.	đích để phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Việc điều chỉnh giảm quy mô đầu tư với tổng chiều dài tuyến Kè giảm khoảng 100m (từ 7.200m xuống khoảng 7.100m) theo hồ sơ Dự án đã được các ngành thẩm định và thống nhất ( <i>Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thẩm định thiết kế tại Văn bản số 3689/KQTĐ-SNN ngày 02/12/2022; Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định dự án tại Văn bản số 118/SKHĐT-ĐT ngày 13/01/2023</i> ); đồng thời phù hợp với phương án tuyến kè theo Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô. Do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư không lấy lại ý kiến góp ý của các Sở ngành chuyên môn đối với nội dung điều chỉnh.	
	Nêu rõ lý do điều chỉnh giảm chiều dài tuyến kè bờ Tây, việc điều chỉnh có ảnh hưởng đến dòng chảy của sông Đắk Tô Kan không, đề nghị báo cáo làm rõ.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Việc điều chỉnh giảm chiều dài tuyến kè bờ Tây nhằm đảm bảo các yếu tố về mặt kỹ thuật, mỹ thuật và kinh tế của dự án; bên cạnh đó công trình kè với mục tiêu chính là chống sạt lở đất, chống chuyên dòng nên việc điều chỉnh giảm chiều dài tuyến kè bờ Tây 100m từ 3.950m còn 3.850m không làm ảnh hưởng đến dòng chảy của sông Đắk Tô Kan.	
	Dự án thuộc dự án nhóm B, thời gian bố trí vốn thực hiện dự án không quá 04 năm. Đề nghị xem xét điều chỉnh “ <b>Thời gian thực hiện dự án</b> ” cho phù hợp, đồng bộ với các dự án điều chỉnh chủ trương đầu tư trình tại kỳ họp chuyên đề.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã bổ sung điều chỉnh thời gian thực hiện dự án từ 04 năm thành không quá 04 năm.	
	Chỉ đạo khẩn trương rà soát, lập, thẩm định, sớm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định; quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư và các sở, ngành có liên quan khẩn trương rà soát, lập, thẩm định, sớm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định; quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	
	Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết đề nghị bổ sung và biên tập cho đồng bộ với Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của HĐND tỉnh.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết đã bổ sung và biên tập đồng bộ với Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của HĐND tỉnh, cụ thể: “2. Quy mô đầu tư: Phạm vi đầu tư: Kè sông Đăk Tô Kan bắt đầu từ cầu treo khối phố 2 đến vị trí giao cắt với đường Chu Văn An. Chiều dài kè khoảng 7.100m; trong đó: Tuyến kè bờ đông (phía Trung tâm thị trấn Đăk Tô) dài khoảng 3.250m; tuyến kè bờ Tây dài khoảng 3.850m. - Diện tích sử dụng đất cho công trình khoảng 26ha. - Chiều cao của công trình tính từ chân kè đến đỉnh kè khoảng >3-5m, tùy từng vị trí.”	
14	<b>Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam</b>		Tổng nhất
	Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào tháng 4/2021, tuy nhiên đến nay dự án vẫn chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư. Đề nghị báo cáo làm rõ cụ thể tiến độ triển khai thực hiện dự án trong thời gian qua. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Báo cáo rõ nguyên nhân, trách nhiệm các cơ quan liên quan.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Trong quá trình khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông có Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 19/8/2022 về việc xin chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam và được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 190/TTr-SNN ngày 15/9/2022 (tổng diện tích thực hiện dự án: 6,19 ha; trong đó: Diện tích đất lâm nghiệp có rừng trồng: 1,92 ha; diện tích đất chưa có rừng: 4,27 ha). Qua xem xét, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy việc đầu tư dự án có ảnh hưởng đến	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		<p>diện tích rừng, đồng thời các cơ quan chức năng của tỉnh đang lập Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, Quy hoạch chung thị trấn Măng Đen trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt, do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 3208/UBND-NNTN ngày 27/9/2022 chuyển trả hồ sơ đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thực hiện Dự án đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam. Đồng thời yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông rà soát, thiện thiện thủ tục đầu tư dự án</p> <p>Để đảm bảo việc đầu tư dự án được đảm bảo theo quy định, phù hợp với định hướng lập quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum và tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực để đầu tư các dự án quy mô lớn, đẩy nhanh tiến trình phát triển Khu du lịch sinh thái Măng Đen; Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông đã khảo sát, đề xuất điều chỉnh hướng tuyến dự án Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam trình các Sở, ngành của tỉnh thẩm định. Việc hoàn thiện hồ sơ dự án ảnh hưởng đến mục tiêu, quy mô, thời gian, tiến độ thực hiện dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương trước khi thực hiện là phù hợp với quy định. Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án chủ yếu do yếu tố khách quan và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.</p>	
	<p>Trên cơ sở góp ý của Sở Giao thông vận tải về việc hướng tuyến đề xuất điều chỉnh có điểm đầu giao Quốc lộ 24 tại Km113+700, điểm cuối giao Quốc lộ 24 tại Km116+300, vị trí nút giao này chưa có trong Quy hoạch đầu nối được phê duyệt tại Quyết định số</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b>          Ủy ban nhân dân huyện Kon PLông đã rà soát và đề nghị Sở Giao thông Vận tải bổ sung 02 vị trí đầu nối trên vào quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ (tại Công văn số 337/UBND-KTHT ngày 16 tháng 3 năm 2023). Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế vị trí có sai lệch</p>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	977/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị báo cáo làm rõ.	<p>Lý trình so với văn bản đề xuất, cụ thể:</p> <p>(1) Vị trí số 1 (<i>điểm đầu dự án</i>): Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam đầu nối với nút giao quốc lộ 24. Tại lý trình: Km116+300, Quốc lộ 24 (<i>bên trái tuyến</i>).</p> <p>(2) Vị trí số 2 (<i>điểm cuối dự án</i>): Đường Ngô Quyền đầu nối nút giao Quốc lộ 24 (<i>đường vào Trung tâm Y tế huyện</i>). Tại lý trình: Km113+450, Quốc lộ 24 (<i>bên trái tuyến</i>).</p> <p>Nội dung này Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông đã tiếp thu và có Văn bản gửi Sở Giao thông Vận tải tỉnh bổ sung 02 vị trí đầu nối trên vào quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ theo đúng lý trình (<i>thay thế Công văn số 337/UBND-KTHT ngày 16 tháng 3 năm 2023</i>).</p>	
	<p>Trên cơ sở góp ý của Sở Xây dựng, đề nghị báo cáo làm rõ một số nội dung sau:</p> <p>+ Quy mô mặt cắt ngang đường đề xuất đầu tư (Bn= 16m, trong đó mặt đường Bm= 10m, vỉa hè: B1= 2x3m trên phạm vi toàn tuyến) là chưa phù hợp với quy hoạch phân khu được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.</p> <p>+ Có một phần đoạn tuyến (<i>khoảng 350m cuối tuyến; từ nút N60- N71 theo quy hoạch phân khu</i>) chưa phù hợp với Đồ án quy hoạch chi tiết (<i>tỷ lệ 1/500</i>) Khu thương mại, dịch vụ và nhà ở phía Nam hồ Toong Đam, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông (<i>được UBND huyện Kon Plông phê duyệt tại Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 29/7/2020</i>) đã xác định.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b></p> <p>- Đối với quy mô mặt cắt ngang đường đề xuất đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông đã phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tỉnh, các cơ quan liên quan điều tra, đánh giá hiện trạng rừng, đề xuất đầu tư với quy mô nên đường rộng 16m không làm ảnh hưởng đến diện tích rừng tự nhiên, nếu mở rộng nền đường theo quy hoạch phân khu sẽ ảnh hưởng đến diện tích rừng tự nhiên. Hiện nay Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện đang lập quy hoạch chung xây dựng khu du lịch sinh thái Măng Đen và quy hoạch chung thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, trong quá trình lập quy hoạch sẽ tính toán lại quy mô hướng tuyến phù hợp với quy mô, tính chất của khu du lịch sinh thái Măng Đen cho phù hợp. Mặc khác dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 với tổng mức đầu tư là 109.484 triệu đồng và được bố trí vào kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách Trung ương; do đó, nếu thực hiện quy mô đầu tư dự án theo quy hoạch phân khu sẽ làm tăng tổng mức đầu tư không đảm bảo cân đối vốn để triển khai thực hiện dự án.</p>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		<p>- Đối với phần đoạn tuyến (khoảng 350m cuối tuyến; từ nút N60- N71 theo quy hoạch phân khu) chưa phù hợp với Đồ án quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu thương mại, dịch vụ và nhà ở phía Nam hồ Toong Đam, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông (được UBND huyện Kon Plông phê duyệt tại Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 29/7/2020) đã xác định:</p> <p>Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông điều chỉnh hướng tuyến phù hợp với Đồ án quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) đã được phê duyệt tại Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020. Đồng thời, cập nhật điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu du lịch sinh thái Măng Đen và quy hoạch chung thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông đảm bảo đồng bộ, phù hợp với quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu thương mại, dịch vụ và nhà ở phía Nam hồ Toong Đam, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông.</p>	
	<p>Hiện nay, quy hoạch chung khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đang được xây dựng, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở ngành, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plong cập nhật dự án vào quy hoạch để đảm bảo đồng bộ và phù hợp.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở ngành, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông cập nhật dự án vào quy hoạch chung khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đang được xây dựng để đảm bảo đồng bộ và phù hợp theo quy định.</p>	
	<p>Chỉ đạo khẩn trương rà soát, lập, thẩm định, sớm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định; quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư và các sở, ngành liên quan khẩn trương rà soát, lập, thẩm định, sớm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định; quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.</p>	
	<p>Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội</p>	<p><b>Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban</p>	

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
	đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.	Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.	
15	<b>Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, lớp 6 cho các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018</b>		Thống nhất
	Hiện nay, dự án vẫn đang trong quá trình triển khai thực hiện, danh mục thiết bị trong dự án là danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo <sup>(12)</sup> , Ban xét thấy việc điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư nhưng không thay đổi quy mô của dự án là chưa hợp lý; theo Báo cáo một số thiết bị dạy học có thể tự làm, lồng ghép, huy động các nguồn xã hội hóa, tích hợp trong quá trình giảng dạy,... nên không đặt vấn đề giảm tổng mức đầu tư trong khi quy mô đầu tư giữ nguyên, để tránh điều chỉnh nhiều lần.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh không đặt vấn đề giảm tổng mức đầu tư dự án và đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.	
	Hiện nay, Thông tư số 43, 44/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được thay thế bởi Thông tư số 37, 38/2021/TT-BGDĐT (có hiệu lực từ ngày 14/02/2022). Đề nghị rà soát cập nhật, bổ sung quy mô đầu tư dự án cho phù hợp.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh</b> tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau: Điều chỉnh quy mô đầu tư từ “ <i>Mua sắm theo danh mục và số lượng tối thiểu quy định tại Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2; Thông tư 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6</i> ” thành “ <i>Mua sắm theo danh mục và số lượng tối thiểu quy định tại các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm: Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2; Thông tư 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối</i>	

<sup>12</sup> Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2; Thông tư 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6.

STT	Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS qua thẩm tra	Ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023	Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh
		<i>thiếu lớp 6; Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học và Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở”.</i>	
	Chỉ đạo quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí bảo đảm hiệu quả, thực hiện đầu tư theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.	
	Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh:</b> Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, biên tập bỏ căn cứ “Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, lớp 6 cho các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018”.	